

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST

Ngày: 24- 01- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Mến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mông Văn Thành và ông Giáp Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Thu Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa; Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với **bị cáo**:

Bé Đức M, sinh ngày 06/3/1992 tại Đ L, Q H, C B; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm N P, xã Đ L, huyện Q H, tỉnh C B; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bé Ích H và bà Bé Thị T; có vợ là Đặng Thị L và có một con sinh năm 2016; tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án, năm 2022 bị Toà án nhân dân huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2023 đến nay, hiện nay đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/11/2023, tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với Công an xã Độc Lập thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực

xóm Nà Lèng, xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện Bé Đức M, trú tại xóm N P, Đ L, Q H, C B đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave RS màu đỏ đen (xe không gắn biển kiểm soát) theo hướng từ xóm Nà Lèng đi xóm N P có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra thì phát hiện Bé Đức M thả từ tay trái xuống đường một gói nylon màu trắng, bên trong có 02 (Hai) gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng. M xác nhận đây là gói nylon do M thả xuống đường và chất bột màu trắng bên trong là ma túy loại Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng; tạm giữ: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng đã bị nứt vỡ; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS màu đỏ đen; một bơm kim tiêm và 01 một lọ nước cất chưa qua sử dụng.

Công an huyện Quảng Hòa tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Bé Đức M, kết quả: Số chất bột màu trắng có trong 02 (Hai) gói giấy bạc màu vàng có khối lượng 0,129g (Không phải một hai chín gam). Tại bản kết luận giám định số 575/KLGD ngày 09/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin.

Quá trình điều tra Bé Đức M khai, khoảng 09 giờ ngày 01/11/2023 M điều khiển xe mô tô đi từ nhà tại xóm N P, xã Đ L, huyện Q H đến huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh M thấy một người đàn ông không quen biết khoảng từ 30 tuổi, nhìn giống người nghiện đang đứng ở cạnh đường nên M dừng xe hỏi người đàn ông đó có ma túy bán không; người đó trả lời có, M đưa cho số tiền 300.000 đồng, người đó cầm tiền đi một lúc sau đó quay lại đưa cho M 02 (Hai) gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng. Trên đường quay về M dừng xe lấy ma túy ra một ít để sử dụng bằng hình thức chích, sau đó M dùng mảnh nylon của vỏ xilanh gói lại 02 (Hai) gói ma túy lại, cầm ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe đi về. Khi về đến đoạn đường thuộc xóm Nà Lèng, xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa phát hiện có lực lượng Công an nên M đã thả gói ma túy cầm trong tay xuống đường thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSQH ngày 02/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Bé Đức M về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng phản ánh đúng các hành vi của mình và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bé Đức M như Cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo M từ 15

đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do bị cáo nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ ba phong bì còn niêm phong theo luật định, trong đó: 01 phong bì mặt trước ghi “Số 575/KL-KTHS. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Bé Đức M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy”; 01 phong bì mặt trước ghi “Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu vụ Bé Đức M” và 01 phong bì mặt trước ghi “Bơm kim tiêm và lọ nước cất tạm giữ của Bé Đức M”. Trả chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng màu đen (trên màn hình bị nứt vỡ nhiều vị trí) cho bị cáo Bé Đức M. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến trong phần tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của bị cáo Bé Đức M tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 01/11/2023 bị cáo M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave RS màu đỏ đen từ nhà đi đến xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh mua ma túy với một người đàn ông không quen biết 02 (Hai) gói với giá 300.000 đồng. Trên đường quay về M lấy ma túy ra một ít để sử dụng bằng hình thức chích, sau đó dùng mảnh nilon của vỏ xilanh gói lại, cầm ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe đi về. Khi về đến đoạn đường thuộc xóm Nà Lèng, xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang M đang tàng trữ 02 (Hai) gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,129g (Không phải một hai chín gam).

Như vậy, hành vi của bị cáo Bé Đức M đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật về phòng chống ma túy nhưng do có lối sống buông thả, nghiện ma túy, ý thức chấp hành pháp luật kém nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người nghiện ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Năm 2022 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 13/4/2023 mới mãn hạn tù về địa phương chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý; nên bị cáo M phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ, tại cơ quan điều tra và ở phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Hòa tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo M, cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông bán Heroine cho bị cáo vào ngày 01/11/2023, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không đủ căn cứ để mở rộng điều tra.

[9] Về vật chứng: Tang vật vụ án kèm theo hồ sơ hiện nay Chi cục Thi hành án huyện Quảng Hòa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2024. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

9.1- Có ba phong bì còn niêm phong theo luật định, trong đó: 01 phong bì mặt trước ghi “Số 575/KL-KTHS. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Bế Đức M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy”; 01 phong bì mặt trước ghi “Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu vụ Bế Đức M” và 01 phong bì mặt trước ghi “Bơm kim tiêm và lọ nước cất tạm giữ của Bế Đức M”. Do vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và các vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

9.2- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng màu đen (trên màn hình bị nứt vỡ nhiều vị trí) là của bị cáo M; bị cáo không dùng điện thoại để liên lạc mua, bán ma túy; nên Hội đồng xét xử trả chiếc điện thoại trên cho bị cáo M.

Trong vụ án này, cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave RS màu đỏ đen (xe không gắn kiểm soát), đây là xe bị cáo M sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra đã xác định chiếc xe này có biển kiểm soát 11Z1- 4680, giấy đăng ký xe mang tên Bế Thị Huệ, địa chỉ xóm Nà Vường, xã Độc Lập, huyện Quảng Hoà, Cao Bằng; năm 2013 bà Huệ đã bán chiếc xe mô tô cho ông Mã Đình An, địa chỉ xóm N P, xã Độc Lập, huyện Quảng Hoà, Cao Bằng. Ngày 01/11/2023, khi ông An cho bị cáo mượn xe mô tô không biết M sử dụng xe làm phương tiện vào việc phạm tội. Do đó, ngày 06/12/2023 Công an huyện Quảng Hòa đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Mã Đình An chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy quyền và lợi ích hợp pháp của ông Mã Đình An đã được bảo vệ, nên không cần thiết phải triệu tập ông An tham gia tố tụng tại phiên tòa với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Bế Đức M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Bị cáo Bế Đức M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bế Đức M 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 01/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

1- Tịch thu tiêu hủy ba phong bì còn niêm phong theo luật định, trong đó: 01 phong bì mặt trước ghi “Số 575/KL-KTHS. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Bế Đức M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy”; 01 phong bì mặt trước ghi “Giấy gói

và vỏ niêm phong ban đầu vụ Bế Đức M” và 01 phong bì mặt trước ghi “Bom kim tiêm và lọ nước cất tạm giữ của Bế Đức M”.

2- Trả chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng màu đen (trên màn hình bị nứt vỡ nhiều vị trí) cho bị cáo Bế Đức M.

Xác nhận, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý các vật chứng trên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bế Đức M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Mến

